

PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH XUYÊN TẠC ĐƯỜNG LỐI ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN LIỀN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS. TRẦN TĂNG KHÔI*

Tóm tắt: Một trong những thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động đối với cách mạng Việt Nam là đưa ra những quan điểm sai trái nhằm phủ nhận, xuyên tạc đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trên cơ sở nhận diện quan điểm, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bài viết đưa ra những luận cứ nhằm đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái đó, góp phần bảo vệ vững chắc đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Từ khóa: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; quan điểm sai trái, thù địch; xuyên tạc; luận cứ phản bác

Ngày nhận: 18/2/2025

Ngày phản biện: 05/3/2025

Ngày duyệt đăng: 12/3/2025

Trên nền tảng lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bổ sung, phát triển và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Người chỉ rõ: “Cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa”¹. Theo Người, hai giai đoạn cách mạng đó có mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng với nhau, giai đoạn trước đặt nền móng cho giai đoạn sau, giai đoạn sau kế tiếp và củng cố, phát triển giai đoạn trước. Độc lập dân tộc gắn liền với

chủ nghĩa xã hội là nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh, ngày càng được hoàn thiện trong suốt tiến trình cách mạng và trở thành mục tiêu nhất quán, xuyên suốt trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tổng kết quá trình lãnh đạo cách mạng và đúc kết các bài học kinh nghiệm, nhất là kinh nghiệm trong gần 40 năm đổi mới đất nước, vấn đề độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội luôn được Đảng ta khẳng định nhất quán. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* nhấn mạnh: “*Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã*

* Học viện Chính trị khu vực III.

trao lại cho thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau”². Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (năm 2011) yêu cầu: “Trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào, phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”³. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (năm 2016) tiếp tục khẳng định: “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới”⁴. Kế thừa quan điểm của các kỳ đại hội trước, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định 5 quan điểm chỉ đạo cơ bản, trong đó quan điểm chỉ đạo thứ nhất khẳng định: “*Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt* của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”⁵.

Như vậy, sự khẳng định nhất quán, mạnh mẽ về sự gắn kết chặt chẽ, tất yếu giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội cho thấy, Đảng ta luôn kiên trì mục tiêu của cách mạng Việt Nam là chủ nghĩa cộng sản - mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội. Do đó,

các thế lực thù địch luôn coi đây là mục tiêu tấn công trọng yếu, chiếm dung lượng lớn trong hệ thống các quan điểm sai trái, xuyên tạc của chúng.

1. Nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của Đảng ta

Thứ nhất, các thế lực thù địch cho rằng, ở Việt Nam, đã giành được độc lập dân tộc rồi thì không nhất thiết phải đi lên chủ nghĩa xã hội, đi theo những con đường khác vẫn có thể trở thành nước phát triển(?!).

Thứ hai, các thế lực thù địch đòi Đảng ta, nhân dân ta phải từ bỏ mục tiêu đi lên chủ nghĩa xã hội, vì chúng cho rằng đó là “con đường sai lầm”, dẫn dân tộc đến “đường cùng, ngõ cụt”(?!), đòi chúng ta phải đi theo con đường tư bản chủ nghĩa(?!). Chúng triệt để lợi dụng sự kiện hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ để nhận định rằng chủ nghĩa xã hội đã cáo chung, sứ mệnh lịch sử của Đảng Cộng sản nói chung và Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng đã chấm dứt; rằng nước ta kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là sai lầm, là đi vào “vét xe đổ” của Liên Xô và các nước Đông Âu(?!). Chúng rêu rao luận điệu: “Chủ nghĩa xã hội mà C. Mác nêu ra chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội “không tưởng”; “chủ nghĩa xã hội không bao giờ thực hiện được”⁶, từ đó chúng “khuyên nhủ”, “khuyến nghị” Đảng ta cần đi theo con đường khác; thậm chí, chúng còn trắng trợn nói rằng mục tiêu mà Việt Nam cần hướng đến sau khi giành được độc lập dân tộc lẽ ra phải và sẽ phải là con đường tư bản chủ nghĩa(?!).

Mục đích của những luận điệu trên là làm cho quần chúng nhân dân, trong đó có một bộ phận cán bộ, đảng viên hoài nghi, hoang mang, dao động, suy giảm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn. Từ đó, chúng tìm mọi cách để xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chế độ xã hội chủ nghĩa và làm chệch hướng phát triển của công cuộc đổi mới đất nước sang con đường tư bản chủ nghĩa. Những luận điệu sai trái, xuyên tạc đó được lặp đi, lặp lại nhiều lần với những cách thức khác nhau, khi thì công khai trắng trợn, lúc thì tinh vi, “lặng lẽ âm thầm” theo kiểu “mưa dầm thấm lâu”, nên hết sức nguy hiểm, cần phải kiên quyết đấu tranh bác bỏ.

2. Luận cứ phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của Đảng ta

Một là, điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam và xu thế chung của nhân loại đã chỉ rõ: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là con đường duy nhất đúng

Độc lập dân tộc chỉ được bảo đảm vững chắc khi gắn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc là cơ sở để một quốc gia phát triển, song đó không phải là điều kiện duy nhất. Đối với Việt Nam, con đường phát triển duy nhất đúng đắn là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập

khi mà dân được ăn no, mặc đủ”⁷; mà tự do, ấm no, hạnh phúc phải dành cho tất cả mọi người; con người phải được giải phóng để vươn tới cái tất yếu của tự do, đó chính là cái đích của chủ nghĩa xã hội.

Mỗi quốc gia, dân tộc căn cứ vào đặc điểm cụ thể của mình trong mối quan hệ quốc tế để lựa chọn con đường phát triển cho riêng mình, trong đó, nhân tố quyết định diện mạo, vị thế quốc tế, tầm vóc của quốc gia chính là sức mạnh nội sinh của quốc gia, dân tộc đó. Mặt khác, sự trợ giúp từ bên ngoài trong một số thời điểm và giai đoạn lịch sử nhất định cũng đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của một quốc gia, dân tộc.

Đối với Việt Nam, cả lý luận và thực tiễn đều chứng minh đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là tất yếu của lịch sử.

Ngay sau khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta (năm 1858), phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc Việt Nam đã diễn ra sôi nổi. Song, do thiếu đường lối chính trị đúng đắn, khoa học, thiếu sự lãnh đạo của một giai cấp tiên tiến, ngọn cờ cứu nước theo hệ tư tưởng phong kiến và hệ tư tưởng dân chủ tư sản nhanh chóng thất bại, đất nước rơi vào tình thế “dường như trong đêm tối không có đường ra”. Thực trạng đó phản ánh sự khủng hoảng, bế tắc về đường lối cứu nước, sự bất lực của các giai tầng trong xã hội Việt Nam đương thời trong việc nỗ lực tìm ra con đường giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị của thực dân Pháp, giành lại độc lập, tự do.

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, đã chấm dứt thời kỳ khủng hoảng đường lối cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo quyết định trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Với đường lối đúng đắn, Đảng đã khơi dậy tinh thần yêu nước, đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng lực lượng vững mạnh, đưa cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 và Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là minh chứng cho sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, đưa đất nước đến độc lập, tự do và thống nhất.

Sau khi đất nước thống nhất, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới của đất nước trong gần 40 năm qua đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, góp phần làm cho *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”*⁸.

Rõ ràng, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn tất yếu của lịch sử, là ngọn cờ đúng đắn, phù hợp với con đường phát triển của dân tộc Việt Nam, hoàn toàn không phải là “sự áp đặt chủ quan của Nguyễn Ái Quốc, của Đảng Cộng sản Việt Nam” như sự xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Hai là, chủ nghĩa tư bản không phải là “giấc mơ” của nhân loại về một xã hội ưu việt, dân chủ, công bằng.

Chủ nghĩa tư bản không thể là hình thái kinh tế - xã hội cuối cùng của loài người mà tất yếu sẽ bị thay thế bằng một hình thái kinh tế - xã hội khác tiến bộ và ưu việt hơn,

đó là hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa, mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội⁹.

Sự hơn hẳn về điều kiện vật chất, trình độ phát triển về kinh tế, khoa học - công nghệ và một số lĩnh vực khác của các nước tư bản phát triển so với các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa hiện nay hoàn toàn không phải là minh chứng cho tính ưu việt của chủ nghĩa tư bản. Chúng ta không phủ nhận một thực tế là các nước tư bản phát triển đã đạt được những thành tựu vượt bậc về kinh tế, khoa học - công nghệ và những cải thiện nhất định về điều kiện sống của người dân; đồng thời, không phủ nhận những giá trị của chế độ tư bản chủ nghĩa. Song, thực chất chế độ đó vẫn là chế độ nhằm bảo đảm sự thống trị, bóc lột của giai cấp tư sản đối với xã hội và người lao động. Các phong trào phản kháng xã hội bùng nổ mạnh mẽ tại nhiều nước tư bản phát triển trong thời gian qua càng làm bộc lộ rõ bản chất của các thể chế chính trị tư bản chủ nghĩa. Thực tế cho thấy, các thiết chế dân chủ theo công thức “dân chủ tự do” mà phương Tây ra sức quảng bá, áp đặt lên toàn thế giới không hề bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân - yếu tố bản chất nhất của nền dân chủ. Đề cập bản chất của chế độ tư bản chủ nghĩa, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng chỉ rõ: “Hệ thống quyền lực đó vẫn chủ yếu thuộc về thiểu số giàu có và phục vụ cho lợi ích của các tập đoàn tư bản lớn. Một bộ phận rất nhỏ, thậm chí chỉ là 1% dân số, nhưng lại chiếm giữ phần lớn của cải, tư liệu sản xuất, kiểm soát tới ¾ nguồn tài chính, tri thức và các phương tiện thông tin đại chúng chủ yếu và do đó chi phối toàn xã hội. Đây chính là

nguyên nhân sâu xa dẫn đến phong trào “99 chống lại 1” diễn ra ở Mỹ đầu năm 2011 và nhanh chóng lan rộng ở nhiều nước tư bản. Sự rêu rao *bình đẳng về quyền*, nhưng không kèm theo sự *bình đẳng về điều kiện để thực hiện* các quyền đó đã dẫn đến dân chủ vẫn chỉ là hình thức, trống rỗng mà không thực chất. Trong đời sống chính trị, một khi quyền lực của đồng tiền chi phối thì quyền lực của nhân dân sẽ bị lấn át. Vì vậy, tại các nước tư bản phát triển, các cuộc bầu cử được gọi là “tự do”, “dân chủ”, dù có thể thay đổi chính phủ, nhưng không thể thay đổi được các thể lực thống trị; đằng sau hệ thống đa đảng trên thực tế vẫn là sự chuyên chế của các tập đoàn tư bản”¹⁰.

Ba là, ở nước ta, chỉ có chủ nghĩa xã hội mới bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc.

Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là nền tảng của một nền độc lập dân tộc đầy đủ, chân chính, vững chắc, đó là: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới”¹¹.

Xét cả về mặt lý luận và thực tiễn, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là

hai mặt không thể tách rời, có quan hệ biện chứng và là điều kiện tồn tại của nhau. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới có thể giải quyết triệt để vấn đề độc lập cho dân tộc, mới có thể đem lại cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc thực sự cho tất cả mọi người, cho các dân tộc. Tính đúng đắn của đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong tiến trình cách mạng Việt Nam, đặc biệt là trong gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước đã được khẳng định qua những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Đó cũng là cơ sở vững chắc để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm thực hiện thành công mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. ♦

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 12, tr. 365.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 65.

3, 11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđđ*, tr. 21, 70.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 46

5, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 33, 25.

6. Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị: *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945-1975 - Thắng lợi và bài học*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr. 491.

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 4, tr. 175.

9. Lý luận hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác dựa trên sự khảo sát của ông từ sự phát triển của xã hội loài người. Sự chuyển biến từ hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa lên cộng sản chủ nghĩa được chứng minh bằng sự ra đời và tồn tại của chủ nghĩa xã hội hiện thực. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu lại là câu chuyện khác.

10. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr. 21.